Thứ Ba, Ngày 20 Tháng 6 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Đi lên trong nghi ngờ "

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, thị trường chứng khoán lấy lại đà hưng phấn khi sắc xanh quay trở lại và lan tỏa ở hầu hết các nhóm ngành. Nhóm cổ phiếu bất động sản tăng mạnh cũng là nhân tố đóng góp vào sắc xanh của VN-Index.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 6.32 điểm, tương ứng với 0.57%, đạt 1,111.72 điểm; HNX-Index tăng 2.25 điểm (+0.99%), đạt 228.77 điểm. Thanh khoản thị trường đạt hơn 13.6 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 696 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 409.4 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VNM, SSI, VCB.

▶ GVR (+5.03%), CTG (+2.10%), GAS (+1.37%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VCB (-1.77%), SAB (-0.96%), VNM (-0.46%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Bán lẻ và Sản xuất nhựa - hóa chất là 2 nhóm ngành tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: MWG, VGC, GVR.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường có nhịp giằng co và bùng nổ trong phiên chiều khi sắc xanh xuất hiện ở nhiều nhóm ngành. Tuy nhiên, thanh khoản thị trường yếu và thấp hơn trung bình 20 phiên thể hiện tâm lý thận trọng của nhà đầu tư. Chỉ báo MACD duy trì xu hướng cắt xuống đường tín hiện nên rủi ro sắp tới vẫn còn.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,112	0.6	4.2	-5.8	15.1	1.7	4,409,558
VN30 Index	1,104	0.5	3.3	-9.9	12.3	1.6	3,154,590
VN Midcap	1,465	1.3	8.2	-3.9	12.8	1.4	788,999
VN Smallcap	1,328	1.4	8.3	-4.8	23.5	1.0	244,648
HNX Index	229	1.0	6.9	-14.6	28.6	1.3	263,666
UpCom	85	0.3	4.6	-0.7	12.1	1.6	1,033,866

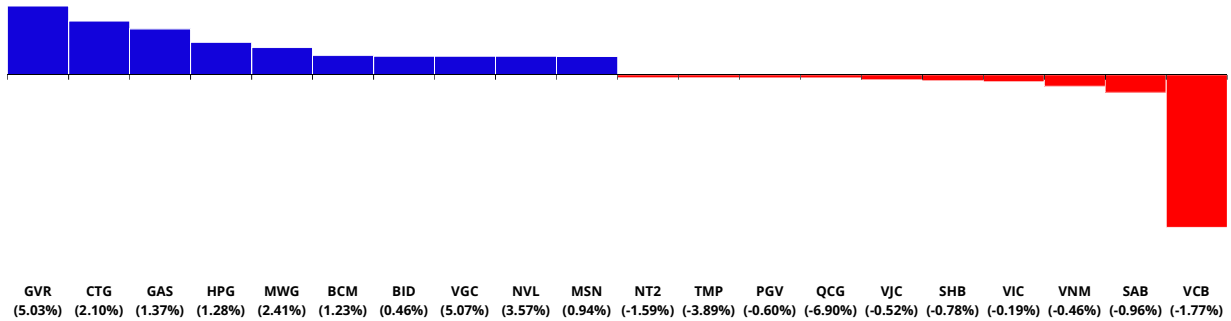
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	2.2	11.9	3.4	0.6	16.8	2.5	86,721
Bảo hiểm	0.7	-0.2	-1.3	-11.9	17.8	1.5	44,872
Bất động sản	0.8	2.7	7.7	-26.5	14.9	1.6	805,871
CNTT	1.0	4.1	12.0	-5.9	18.1	3.5	107,998
Dầu khí	0.4	0.1	42.7	2.7	42.0	2.5	60,857
Dịch vụ tài chính	0.4	14.1	50.7	46.6	22.8	1.5	141,502
Tiện ích	0.8	1.7	3.8	-17.1	11.7	2.1	314,875
Du lịch và Giải trí	0.0	0.6	-9.2	-18.6	n.a	8.9	92,431
Hàng & DV CN	1.2	7.0	11.7	-5.0	12.1	1.6	127,550
Hàng CN & Gia dụng	0.7	3.2	-4.5	-14.2	10.5	1.7	49,498
Hóa chất	3.3	13.0	15.9	-27.4	7.0	1.3	151,771
Ngân hàng	-0.1	4.1	16.0	19.7	8.6	1.6	1,691,115
Ô tô và phụ tùng	1.2	4.1	10.0	-5.8	11.9	1.0	19,713
Tài nguyên Cơ bản	1.4	8.5	30.3	3.7	24.1	1.3	182,529
Th.phẩm & Đồ uống	0.1	-0.5	-9.9	-14.8	19.5	2.9	448,349
Truyền thông	-1.7	13.4	53.6	-13.5	18.5	1.0	1,353
Xây dựng và Vật liệu	3.1	13.0	36.0	4.5	17.5	1.2	106,519
Y tế	0.8	10.3	25.1	17.8	15.6	2.3	38,117

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	102	-0.1	-1.2	-0.8	-0.9	-1.1	-2.2
USD/JPY	142	-0.2	1.0	2.2	7.9	8.1	4.9
USD/CNY	7	0.2	0.1	2.0	4.3	4.0	7.2
KRW/USD	1,280	-0.1	0.7	-2.9	-2.3	1.2	-0.9
EUR/USD	1	-0.2	-1.3	-1.2	-2.0	-2.1	-3.9
USD/VND	23,526	0.0	0.1	0.4	-0.3	-0.5	1.3
Dầu Thô	71	-0.7	6.2	-0.4	5.4	-11.2	-34.9
Xăng	237	-11.6	-4.5	-8.0	-6.5	-3.6	-37.5
Khí đốt	3	1.4	17.8	3.3	20.1	-40.3	-61.5
Than	128	-0.1	-4.2	-20.9	-25.8	-68.2	-67.0
Vàng	1,954	0.2	0.5	-0.9	-1.3	7.1	6.3
Thép cuộn	3,885	-0.4	1.1	1.4	-12.1	-6.3	-11.1

Đóng góp vào VN Index



Mở tài khoản

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Lê Hoài Phúc
(84-28) 6299 - 8025
phuc.nlh@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Võ Thị Thùy Trang
(84-28) 6299 - 7751
trang.vo@shinhan.com

Shinhan Securities

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1) KBC – Bất động sản: Trong 3 tháng đầu năm 2023, KBC ghi nhận doanh thu thuần đạt 2,223 tỷ đồng (+221% YoY). Tại ĐHĐCĐ, KBC đặt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sau thuế năm 2023 lần lượt là 9,000 và 4,000 tỷ đồng, lần lượt cao gấp 9.5 lần và 2.5 lần so với thực hiện của năm 2022.

2) VCG – Xây dựng và Vật liệu: Tổng CTCP Xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (Vinaconex) đăng ký bán 1.326 triệu cổ phiếu, tương đương 44.2% vốn tại CTCP Nhân lực và Thương mại Vinaconex.

3) VC2 – Xây dựng và Vật liệu: KQKD Q1.2023, VC2 ghi nhận doanh thu 123 tỷ đồng (-40% YoY). Biên lợi nhuận gộp giảm từ 16.4% xuống còn 13%. Sau khi trừ chi phí, VC2 lãi ròng đạt 2.3 tỷ đồng, giảm 81.6% YoY và mới chỉ thực hiện được 8% kế hoạch lợi nhuận của năm. Năm 2023, VC2 đặt mục tiêu doanh thu hợp nhất 2,297 tỷ, gấp 2.25 lần so với thực hiện năm 2022. Tuy nhiên chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế giảm nhẹ 1% so với với cùng kỳ, xuống mức 29 tỷ đồng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP FPT – FPT

FPT – Công nghệ Thông tin: Doanh thu và lợi nhuận trước thuế của FPT trong 5 tháng đầu năm 2023 đạt 19,943 tỷ đồng và 3,610 tỷ đồng, lần lượt tăng 22.9% và 19.2% YoY. Trong đó, mảng Dịch vụ Công nghệ thông tin ở thị trường nước ngoài tiếp tục đà tăng trưởng ấn tượng, đạt mức doanh thu 9,245 tỷ đồng (+32% YoY), dẫn đầu bởi sức tăng đến từ thị trường Nhật Bản (tăng 41%) và APAC (tăng 50.4%).



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	6/19/2023	6/20/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Xây dựng và Vật liệu	20.5	1,261	1,412	1,171	
2	Hàng cá nhân & Gia dụng	-8.0	139	152	165	
3	Bảo hiểm	-12.8	65	50	57	
4	Bất động sản	-14.3	3,219	2,643	3,083	
5	Công nghệ Thông tin	-15.3	71	91	107	
6	Ô tô và phụ tùng	-15.6	94	88	105	
7	Du lịch và Giải trí	-17.2	97	110	133	
8	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-19.5	158	170	211	
9	Bán lẻ	-19.9	275	265	330	
10	Hóa chất	-21.7	496	462	589	
11	Dầu khí	-25.3	146	112	149	
12	Dịch vụ tài chính	-25.5	1,809	1,768	2,371	
13	Thực phẩm và đồ uống	-28.8	984	824	1,157	
14	Y tế	-29.0	26	19	27	
15	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-31.2	584	456	663	
16	Ngân hàng	-33.2	1,999	1,853	2,772	
17	Tài nguyên Cơ bản	-34.1	753	721	1,094	

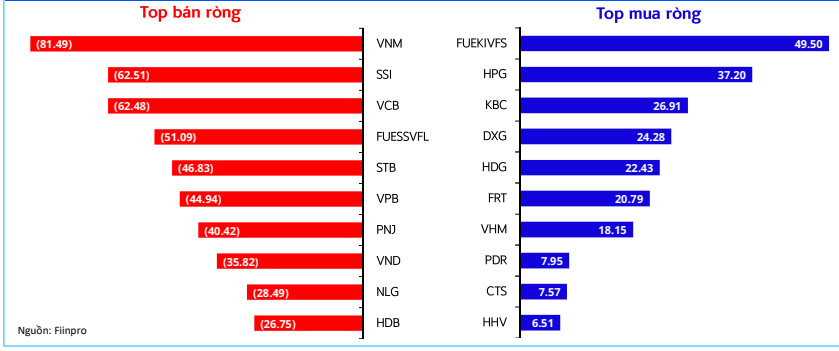
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
CII	Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Xây dựng và Vật liệu	18,500	6.9	5.4	43.4	113	434.4	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	28,750	3.6	3.0	18.8	85	408.9	
DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	15,250	5.2	5.2	19.6	66	388.0	
HHV	Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Xây dựng và Vật liệu	14,800	6.9	7.2	68.1	94	210.6	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	99,900	-1.8	-2.5	24.9	69	178.2	
NTL	Đô thị Từ Liêm	Bất động sản	24,800	6.9	9.0	60.0	166	66.8	
LCG	LICOGI 16	Xây dựng và Vật liệu	13,800	2.6	4.5	85.0	26	140.9	
VGC	Tổng Công ty Viglacera	Xây dựng và Vật liệu	44,550	5.1	4.2	31.8	33	109.9	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	21,250	1.9	11.0	50.7	12	145.7	
KSB	Khoáng sản Bình Dương	Tài nguyên Cơ bản	27,250	3.2	1.7	45.7	22	69.3	
PNJ	Vàng Phú Nhuận	Hàng cá nhân & Gia dụng	72,300	0.0	-1.4	-19.6	18	74.8	
ADS	Dệt sợi DAMSAN	Hàng cá nhân & Gia dụng	15,200	1.7	-2.6	61.5	64	21.9	
BMP	Nhựa Bình Minh	Xây dựng và Vật liệu	88,100	1.6	-4.2	46.8	32	34.1	
BSI	Chứng khoán BIDV	Dịch vụ tài chính	33,600	2.8	2.8	93.1	15	54.9	
CNG	CNG Việt Nam	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	35,000	3.9	3.9	46.4	323	8.7	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
NTL	Đô thị Từ Liêm	Bất động sản	24,800.0	6.9	9.0	60.0	8.7	24.80	
CII	Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Xây dựng và Vật liệu	18,500.0	6.9	5.4	43.4	6.5	18.50	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	28,750.0	3.6	3.0	18.8	3.9	28.75	
HHV	Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Xây dựng và Vật liệu	14,800.0	6.9	7.2	68.1	7.8	14.80	
DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	15,250.0	5.2	5.2	19.6	6.4	15.25	
ST8	Thiết bị Siêu Thanh	Công nghệ Thông tin	25,100.0	3.1	3.1	228.1	2.2	25.10	
LHG	KCN Long Hậu	Bất động sản	27,100.0	1.9	-1.1	26.9	0.0	27.10	
DHM	Khoáng sản Dương Hiếu	Tài nguyên Cơ bản	8,450.0	2.3	-1.7	-11.5	0.1	8.45	
ADS	Dệt sợi DAMSAN	Hàng cá nhân & Gia dụng	15,200.0	1.7	-2.6	61.5	-0.1	15.20	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	99,900.0	-1.8	-2.5	24.9	-3.3	99.90	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

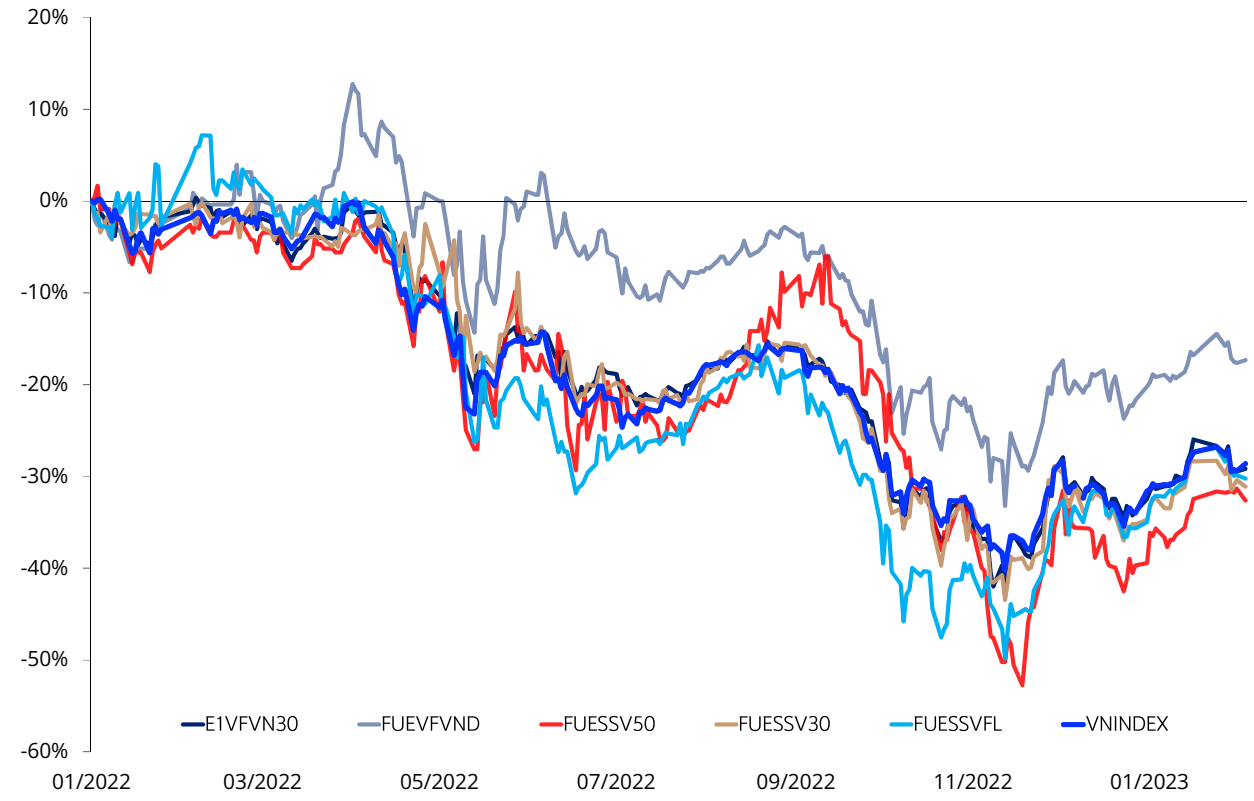
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
6/20/2023	832.2	1,240.0	-407.9
6/19/2023	1,112.4	1,215.4	-103.0
6/16/2023	2,644.1	2,167.9	476.2
6/15/2023	1,406.3	1,007.4	399.0
6/14/2023	1,696.8	1,092.2	604.6
6/13/2023	1,518.2	1,336.8	181.4
6/12/2023	1,372.8	1,315.9	56.9
6/9/2023	974.0	929.1	45.0
6/8/2023	2,439.5	2,755.6	-316.1
6/7/2023	1,089.4	1,258.1	-168.7
6/6/2023	1,165.7	1,095.9	69.8
6/5/2023	716.1	828.9	-112.8
6/2/2023	1,162.1	1,385.1	-223.0
6/1/2023	920.6	1,036.5	-115.9
5/31/2023	760.0	1,212.6	-452.5
5/30/2023	1,341.7	1,858.2	-516.5

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	18,880	-0.1%	3.7%	8.9%	41,200	0.8	
2	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	23,450	0.7%	5.1%	4.7%	518,000	12.1	
3	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	16,700	2.5%	3.7%	18.9%	2,500	0.0	
4	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	13,500	-0.4%	3.9%	8.2%	9,700	0.1	
5	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	9,000	0.4%	7.7%	11.1%	17,700	0.2	
6	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,800	0.0%	5.0%	8.0%	4,200	0.0	
7	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,220	0.0%	3.9%	8.6%	49,000	0.4	
8	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	9,860	-0.3%	6.0%	17.1%	50,200	0.5	
9	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	13,060	0.7%	3.4%	9.6%	2,400	0.0	
10	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	17,270	-0.2%	6.0%	20.3%	6,800	0.1	
11	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	14,160	-0.2%	3.8%	9.3%	58,800	0.8	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	E1VFVN30	DCVFM	8/14/2014	VN30	350.1	-10.2	-21.0	-8.8	25.7	1.0	1.76	1.6	10.7	62.3
2	FUEVFVND	DCVFM	5/12/2020	VNDIAMOND	783.3	-14.4	-26.0	-13.3	31.4	0.9	1.75	1.6	9.4	88.0
3	FUESSV50	SSIAM	12/15/2014	VNX50	5.9	0.0	0.0	1.4	47.0	1.0	1.82	1.6	11.0	48.5
4	FUESSV30	SSIAM	7/27/2020	VN30	3.8	0.0	0.6	-10.0	33.8	0.9	2.00	1.7	11.3	62.5
5	FUEDCMID	DCVFM	9/29/2022	VNMID	3.6	0.0	0.0	n.a	n.a	1.2	1.80	1.4	12.6	46.9
6	FUEIP100	IPAAM	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-11.0	23.9	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
7	FUEKIV30	HVCapital	1/6/2022	VN30	13.5	0.0	0.0	-11.0	33.9	0.9	2.04	1.6	11.1	62.9
8	FUEKIVFS	HVCapital	11/3/2022	VNFINSELECT	3.3	0.0	0.0	n.a	n.a	1.1	1.81	1.3	8.0	70.0
9	FUEMAV30	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.2	-0.1	-10.2	25.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
10	FUESSVFL	SSIAM	2/24/2020	VNFINLEAD	164.1	-0.5	-4.7	13.6	38.0	0.8	1.56	1.3	8.1	84.2
11	FUEVN100	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	-10.7	29.8	0.9	1.67	1.5	11.0	44.0

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.